

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2020/HS-ST

Ngày: 14-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Triệu Văn Giản

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **92/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Trung Ng; sinh năm 1996 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Nhuận và bà: Trần Thị Hương; tiền án; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 16-01-2020, chuyển tạm giam ngày 25-01-2020; có mặt.

- Bị hại: Anh Đỗ Văn H; sinh năm 1996; đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm M; tỉnh Hà Nam, tạm trú: 54/14 Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trung Ng thuê trọ tại phòng trọ số 03, anh Đỗ Văn H thuê trọ tại phòng trọ số 04, cùng nhà trọ tại địa chỉ số 54/14 Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định nên có quen biết nhau. Ng biết anh H sử dụng xe máy biển kiểm

soát 90B2-873.61 làm phương tiện đi lại hàng ngày, chìa khóa điện của xe được treo chung vào chùm chìa khóa phòng và khóa cổng nhà trọ. Khoảng 22 giờ 00 ngày 11-9-2019, anh H điều khiển xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 về nhà trọ và dựng xe tại vị trí sát chân cầu thang sắt, gần bờ tường bên phải khu trọ theo hướng từ ngoài cổng nhìn vào, sau đó khóa cổng rồi về phòng của mình. Đến khoảng 22 giờ 30 cùng ngày, anh H mở khóa cổng cho chị Nguyễn Thị Mỹ Linh, sinh năm: 1998, trú tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội vào phòng của mình, lúc này anh H vẫn thấy xe máy của mình dựng tại vị trí cũ. Sau đó anh H cắm chùm chìa khóa vào ổ khóa phòng và cài vào khuy móc khóa ở phía ngoài cửa ra vào phòng trọ của mình, mở hé cửa rồi đi ngủ.

Khoảng 02 giờ 00 ngày 12-9-2019, Ng ở phòng trọ bên cạnh tỉnh dậy, sang phòng trọ của anh H ý định xin nước uống thì phát hiện phòng anh H đã ngủ, cửa phòng không khóa, chùm chìa khóa của anh H ở vị trí nêu trên. Ng quan sát xung quanh thấy các phòng đã đi ngủ nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe biển kiểm soát 90B2-873.61 của anh H. Ng lấy chìa và ổ khóa của anh H mang về phòng của mình rồi tháo chiếc chìa khóa xe máy ra khỏi chùm chìa khóa còn ổ khóa và các chìa còn lại để tại vị trí đầu giường của mình. Ng dọn dẹp đồ đạc cá nhân của mình để lên xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 của anh H rồi mở cổng trọ và cắm chìa khóa vào ổ khóa xe nổ máy tẩu thoát. Do chưa biết nơi tiêu thụ tài sản, Ng một mình điều khiển xe đến khu vực gầm cầu Đò Quan thành phố Nam Định đợi trời sáng. Đến 05 giờ 00 sáng cùng ngày, Ng một mình điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được đến cửa hàng Internet tại địa chỉ 100 Hưng Yên, phường Quang Trung, thành phố Nam Định mục đích lên mạng rao bán chiếc xe máy trên qua ứng dụng Facebook. Khoảng 08 giờ 49 phút, Ng sử dụng tài khoản Facebook của mình đăng bài viết kèm ảnh minh họa lấy từ trên internet rao bán xe máy. Khoảng 20 phút sau, anh Vũ Huy Hoàng, sinh năm 1986, trú tại phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định bình luận vào bài đăng, nhắn tin cho Ng hỏi mua chiếc xe Ng rao bán và cung cấp số điện thoại của anh Hoàng để liên lạc. Ng thỏa thuận với anh Hoàng giá bán xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 là 3.000.000 đồng, hẹn 14 giờ 00 ngày 12-9-2019 giao dịch xe tại khu vực Chùa Cả đường Hàn Thuyên thành phố Nam Định. Đúng hẹn, Ng một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 đến gặp anh Hoàng. Do trước đó anh Hồ Viết Minh, sinh năm 1998, trú tại phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định có nhờ anh Hoàng tìm mua giúp một chiếc xe máy để sử dụng làm phương tiện đi lại nên sau đó anh Hoàng liên lạc với anh Minh và chở Ng đến đầu ngõ 323 đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định gặp Minh. Tại đây Ng bán chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 cho anh Minh với giá 3.000.000 đồng. Minh đưa số tiền trên cho anh Hoàng rồi anh Hoàng đưa luôn toàn bộ số tiền trên cho Ng. Quá trình liên lạc và giao dịch mua bán xe, Ng không nói chiếc xe máy là tài sản do trộm cắp được mà có mà nói là xe của mình bị mất giấy tờ, không sử dụng nữa nên bán. Sau khi nhận đủ tiền như đã thỏa thuận, Ng giao xe và chìa khóa cho anh Minh rồi đi xe khách bỏ trốn vào Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 12-9-2019 anh Đỗ Văn H phát hiện bị mất xe nên đã trình báo cơ quan Công an. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, anh Đỗ Văn

H và chị Nguyễn Thị Mỹ Linh đã khai báo sự việc như trên. Cơ quan điều tra đã nhiều lần tiến hành triệu tập Trần Trung Ng, tuy nhiên không xác định được Ng ở đâu. Ngày 16-01-2020, Ng đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, anh Vũ Huy Hoàng và anh Hồ Viết Minh cùng khai nhận nội dung sự việc mua bán chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 như trên. Khi mua anh Hoàng và anh Minh không biết chiếc xe máy trên là tài sản do Ng trộm cắp được mà có. Anh Minh đã tự nguyện giao nộp chiếc xe máy là vật chứng của vụ án.

Kết luận định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự ngày 23-9-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 là vật chứng của vụ án có trị giá 16.500.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bị hại là anh Đỗ Văn H. Khi mua chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 anh H có mua bảo hiểm hợp đồng vật chất Moto xe máy số: HVN 18013/1902/055844 của Công ty bảo hiểm PVI Hà Nội, trụ sở: Tầng 14, tòa nhà Cục Tần số vô tuyến điện số 115 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Khi xảy ra vụ việc, anh H đã được Công ty bảo hiểm PVI Hà Nội đền bù số tiền 13.592.000 đồng theo hợp đồng. Anh H đã nhận chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 và đề nghị chuyển quyền sở hữu chiếc xe cho Công ty bảo hiểm PVI Hà Nội. PVI Hà Nội đã nhận lại chiếc xe máy và không có yêu cầu gì khác. Ngày 03-2-2020, gia đình Ng đã bồi thường cho anh Minh số tiền 3.000.000 đồng anh Minh đã sử dụng để mua chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 từ Ng, anh Minh đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số **90/CT-VKS ngày 16-3-2020** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Trần Trung Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung Ng khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 của anh Đỗ Văn H như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ Ng quan điểm truy tố bị cáo Trần Trung Ng theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung Ng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ ngày 12-9-2019, bị cáo Trần Trung Ng đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 của anh Đỗ Văn H. Kết luận định giá tài sản trong Tố tụng hình sự ngày 23-9-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 là vật chứng của vụ án có trị giá 16.500.000 đồng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản đã xâm phạm quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo hộ nhưng vẫn thực hiện vì động cơ vụ lợi, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vấn đề dân sự: Bị hại là anh Đỗ Văn H đã nhận lại tài sản; anh Hồ Viết Minh đã nhận lại tiền mua xe máy và không đề nghị giải quyết vấn đề bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Đối với anh Vũ Huy Hoàng, anh Hồ Viết Minh khi mua chiếc xe máy biển kiểm soát 90B2-873.61 của anh Đỗ Văn H không biết đó là tài sản do Ng phạm tội

mà có nên Công an thành phố Nam Định không đặt ra vấn đề xử lý là đúng quy định của pháp luật

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Trung Ng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 16-01-2020.

2. Án phí: Bị cáo Trần Trung Ng phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Trung Ng, bị hại là anh Đỗ Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm

